TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **03**/2022/QĐCNHGT-DS	*Thạch Thất, ngày 22 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của người đại diện Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á; của người bị kiện là ông Nguyễn Văn L và bà Trịnh Thị Ph (thông qua người đại diện là ông Nguyễn Văn C) và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (thông qua người đại diện là ông Nguyễn Văn C)

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng đề ngày 21-3-2022 của Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á;

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 05-8-2022 về việc giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Người khởi kiện: Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á; Địa chỉ: Số 198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đông Nam Á. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Đình Kh - Chức vụ: Phó tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Đông Nam Á *(Giấy ủy quyền số 67/2022/UQ-SeABank ngày 14-01-2022).* Người đại diện theo ủy quyền tham gia giải quyết: Bà Nguyễn Thị B, bà Nguyễn Thị T - Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng TMCP Đông Nam Á *(Giấy ủy quyền số 3532/2022/UQ-SeABank ngày 21-3-2022).*

2. Người bị kiện:

2.1. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1988; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1971 *(giấy ủy quyền ngày 5-8-2022);*

2.2. Bà Trịnh Thị Ph, sinh năm 1993 *(vợ của ông L)*; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1971 *(giấy ủy quyền ngày 5-8-2022);*

Cùng địa chỉ cư trú: Thôn B X, xã B Ph, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1971;

3.2. Bà Phùng Thị H, sinh năm 1977 *(vợ của ông C)*; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1971 *(giấy ủy quyền ngày 5-8-2022);*

3.3. Anh Nguyễn Đức L, sinh năm 1998 *(con của ông C, bà H)*; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1971 *(giấy ủy quyền ngày 5-8-2022);*

3.4. Anh Nguyễn Quốc Đ, sinh năm 2003 *(con của ông C, bà H)*; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1971 *(giấy ủy quyền ngày 5-8-2022);*

Cùng địa chỉ cư trú: Thôn B X, xã B P, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 05-8-2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 05-8-2022, cụ thể như sau:

1.1. Thỏa thuận về số tiền nợ còn lại và trách nhiệm trả nợ theo các thỏa thuận tín dụng: Ông Nguyễn Văn C (đại diện theo ủy quyền của người bị kiện) xác nhận và nhất trí chậm nhất đến ngày 5-9-2022 ông L, bà Ph thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á số tiền tính đến ngày 4-8-2022 với tổng số tiền là **558.968.448** đồng; trong đó nợ gốc: **498.436.980 đồng**, nợ lãi trong hạn trên nợ gốc: **54.832.023 đồng** và nợ lãi quá hạn trên nợ gốc và lãi chậm trả: **5.699.445 đồng**; gồm 02 thỏa thuận tín dụng cụ thể như sau:

- Theo Hợp đồng tín dụng từng lần số: REF1902200176/HDTD ngày 24-01-2019; Giấy nhận nợ mã REF: REF1902200176 ngày 28-01-2019 với số tiền nợ là 558.124.206 đồng *(trong đó nợ gốc: 497.643.980 đồng, nợ lãi trong hạn trên nợ gốc: 54.832.023 đồng; nợ lãi quá hạn trên nợ gốc và lãi chậm trả: 5.648.203 đồng).*

- Đề nghị kiêm hợp đồng hạn mức, phát hành, sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng cá nhân ngày 10-01-2019 với số tiền nợ là 844.242 đồng *(trong đó nợ gốc: 793.000 đồng, lãi quá hạn: 51.242 đồng)*.

1.2. Xử lý tài sản bảo đảm sau khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ: Ông L, bà Ph thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á theo phạm vi bảo đảm của hợp đồng thế chấp tài sản và Hợp đồng tín dụng đã ký kết thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á phải trả các giấy tờ (bản chính) liên quan đến tài sản thế chấp để làm thủ tục giải chấp tài sản bảo đảm cho bên có tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật.

1.3. Xử lý tài sản bảo đảm khi vi phạm nghĩa vụ trả nợ: Ông L, bà Ph không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng, thẻ tín dụng nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 290, tờ bản đồ số 6, diện tích 147m^2 tại thôn B X, xã B P, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội (*được Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CP 873060 ngày 14-11-2018 cho ông Nguyễn Văn L, là tài sản riêng của ông Nguyễn Văn L)* theo thỏa thuận trong Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: REF1902200176/HĐTC/HOTUNGMAU-TTV ký kết ngày 24-01-2019 giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á và bên thế chấp là ông Nguyễn Văn L. Hợp đồng thế chấp được công chứng số 122.2019/HĐTC, quyển số 01 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 24-01-2019 tại Văn phòng Công chứng Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Đăng ký thế chấp ngày 24-01-2019 tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Thạch Thất.

1.4. Phạm vi nghĩa vụ bảo đảm bằng tài sản thế chấp: Phạm vi nghĩa vụ bảo đảm bằng tài sản thế chấp là nghĩa vụ trả nợ số tiền 700.000.000 đồng nợ gốc và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng từng lần số: REF1902200176/HDTD/HOTUNGMAU-TTV ngày 24-01-2019; Giấy nhận nợ mã REF: REF1902200176 ngày 28-01-2019 trên số tiền đảm bảo cho nợ gốc 700.000.000 đồng và nghĩa vụ trả nợ số tiền 793.000 đồng nợ gốc và tiền lãi phát sinh theo Đơn đề nghị vay vốn và đề nghị kiêm hợp đồng hạn mức, phát hành, sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng cá nhân ngày 10-01-2019 và theo Quyết định về lãi suất thẻ tín dụng của Ngân hàng.

Trường hợp đã phát mại tài sản bảo đảm trên để thu hồi nợ mà giá trị tài sản thu hồi theo phạm vi bảo đảm không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi

phát sinh thì ông L, bà Ph phải có trách nhiệm thanh toán phần nợ còn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á cho đến khi thanh toán xong khoản nợ tín dụng.

1.5. Ông L, bà Ph phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc còn lại và lãi chậm trả theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ đã ký kết, lãi suất thẻ tín dụng theo Quyết định của Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á kể từ ngày 5-8-2022 cho đến khi thanh toán xong tiền nợ gốc và tiền lãi chậm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á.

1.6. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy dịnh tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hoà giải;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Thất;
- Lưu: Hồ sơ/VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Trường